

Số: /BC-STP

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1854/SNV-CCVC ngày 12/6/2026 của Sở Nội vụ đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn, sau khi nghiên cứu hồ sơ dự thảo văn bản, Sở Tư pháp báo cáo như sau:

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

1.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 23/02/2018 ban hành Quy chế quy định trách nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tại tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 63/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn. Từ ngày 01/7/2025 mô hình chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động, đối tượng áp dụng tại các Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND, Quyết định số 63/2018/QĐ-UBND đã thay đổi, không còn phù hợp với thực tiễn.

Ngày 30/6/2025 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 171/2025/NĐ-CP quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức (*Nghị định này bãi bỏ các quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP*), tại khoản 2 Điều 37 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh: **“Xây dựng, ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để công chức không ngừng học tập, nâng cao ý thức trách nhiệm trong tự nghiên cứu, tự học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác và trách nhiệm của đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý các cấp tham gia giảng dạy các khóa bồi dưỡng công chức thuộc phạm vi quản lý phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm của địa phương”**.

Tại các quy định của Luật Viên chức số 129/2025/QH15 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026) quy định:

“Điều 39. Nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước về viên chức

1. Nội dung quản lý nhà nước về viên chức bao gồm:

a) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về viên chức;

2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về viên chức:

...b) Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về viên chức theo quy định của Luật này và theo phân công, phân cấp của Chính phủ”.

“Điều 40. Nội dung, thẩm quyền quản lý viên chức

1. Nội dung quản lý viên chức bao gồm: ...đ) Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách khác đối với viên chức”.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác”.

Từ các căn cứ pháp lý và nội dung trên, việc xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn (để thay thế Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND và Quyết định số 63/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh) là có cơ sở pháp lý, phù hợp thẩm quyền của UBND tỉnh và để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

1.2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tại dự thảo Quyết định phù hợp với thẩm quyền, nội dung của dự thảo.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung dự thảo Quyết định phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước.

3. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Quyết định

3.1. Về thẩm quyền ban hành

Việc trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định là đúng thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 171/2025/NĐ-CP quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Luật Viên chức số 129/2025/QH15; khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15.

3.2. Dự thảo Quyết định

- Phần căn cứ pháp lý:

+ Tại dự thảo Quyết định căn cứ vào Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14.

Tuy nhiên, hiện nay Quốc hội đã ban hành Luật Viên chức số 129/2025/QH15, tại Điều 43 quy định:

“Điều 43. Điều khoản thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 52/2019/QH14 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành”.

Do vậy đề nghị thay thế căn cứ pháp lý và đồng thời xem xét, rà soát các nội dung dự thảo Quy chế kèm theo để bảo đảm phù hợp với Luật Viên chức số 129/2025/QH15.

+ Bỏ các căn cứ sau do không phải là các căn cứ pháp lý liên quan trực tiếp đến nội dung của văn bản:

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

+ Đào căn cứ là Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ quy định về công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật lên trước Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức cho phù hợp về thời gian ban hành văn bản.

+ Tại dòng thẩm quyền ban hành cuối các căn cứ pháp lý đề nghị bổ sung và sửa thành:

“Ủy ban nhân dân tỉnh **ban hành Quyết định** ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn”.

- Phần địa chỉ nhận: bổ sung địa chỉ “**Chính phủ**”.

3.3. Dự thảo Quy chế

- **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** đề nghị bổ sung và sửa như sau:

“**Quy chế này** quy định về đối tượng, nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng; điều kiện, trách nhiệm, quyền lợi tham gia đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức; tiêu chuẩn, trách nhiệm, quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tại tỉnh Lạng Sơn”.

- **Khoản 6 Điều 3** quy định: “6. Việc giảng dạy của **cán bộ lãnh đạo, quản lý** phải thực hiện trên cơ sở các tài liệu bồi dưỡng đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định, tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng trên cơ sở kế hoạch tổ chức bồi dưỡng được cơ quan, cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị”.

Đề nghị xem xét cụm từ “**cán bộ lãnh đạo, quản lý**” cho thống nhất với quy định tại khoản 1 **Điều 2. Đối tượng áp dụng**:

“1. **Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, gồm:**”

Đồng thời rà soát, sửa tên chương III: “Tiêu chuẩn, trách nhiệm, quyền lợi

đối với **cán bộ lãnh đạo, quản lý** tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng”; đồng thời rà soát, bổ sung đầy đủ tại nội dung khoản 5 Điều 12, khoản 7 Điều 15, khoản 7 Điều 16... cho thống nhất.

- **Điều 4** quy định:

“Điều 4. Điều kiện tham gia đào tạo đại học

Cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo trình độ đại học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, tổ chức, đơn vị”.

Tuy nhiên nội dung của Điều không phải là quy định về điều kiện tham gia đào tạo đại học, ngoài ra tại Nghị định số 171/2025/NĐ-CP không có quy định về điều kiện tham gia đào tạo đại học đối với công chức mà chỉ có quy định về ***Yêu cầu về đào tạo sau đại học; Điều kiện cử đi đào tạo sau đại học***, do vậy đề nghị xem xét lại quy định tại dự thảo..

- **Khoản 4 Điều 8** đề nghị bổ sung và sửa như sau:

*“4. Được hưởng chế độ khuyến khích đào tạo của tỉnh **đối với** trường hợp đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.*

- **Điều 18. Điều khoản chuyển tiếp:** đề nghị xem xét đưa về quy định tại dự thảo Quyết định cho phù hợp.

4. Các hồ sơ khác

4.1. Dự thảo Tờ trình

- Đề nghị rà soát, bố cục dự thảo Tờ trình theo đúng ***mẫu số 02. Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*** ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Bổ sung các mục: Mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định; Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định; ghép mục **II. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng** vào cùng mục **III. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**.

- Tại phần đầu đưa đoạn: *“Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trần Thanh Nhân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh tại Công văn số 4475/VP-NC ngày 29/5/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc xây dựng Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn”.*

- Trên cơ sở các nội dung của dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế đề nghị rà soát, sửa các nội dung tương ứng của dự thảo Tờ trình cho phù hợp và thống nhất.

4.2. Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết

Tại nội dung thuyết minh đối với từng điều khoản của dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế kèm theo đề nghị bổ sung trích dẫn các quy định cụ thể tại các

Nghị định, Thông tư làm căn cứ ban hành để bảo đảm dễ tiếp cận các cơ sở, căn cứ quy định các nội dung của dự thảo văn bản.

5. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Nội dung dự thảo Quyết định không quy định thủ tục hành chính.

6. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

6.1. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Dự thảo Quyết định đã được xây dựng theo Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

6.2. Về trình tự, thủ tục soạn thảo

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện các bước soạn thảo, lấy ý kiến góp ý, gửi thẩm định theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, đề nghị tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến, hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện việc đăng tải Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 11 Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*chậm nhất 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất 30 ngày*).

7. Về điều kiện trình UBND tỉnh

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện các nội dung của dự thảo theo các nội dung đề nghị tại Báo cáo thẩm định này để bảo đảm đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định để trình UBND tỉnh; đồng thời thực hiện bảo đảm theo quy định tại khoản 1¹, khoản 2² Điều 51 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, NVI (STH).

GIÁM ĐỐC

Phạm Hùng Trường

¹ “1. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm: a) Nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo văn bản; b) Trao đổi, thống nhất với các cơ quan về các vấn đề còn có ý kiến khác nhau.”

² “2. Hồ sơ dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân, đồng thời gửi Sở Tư pháp bằng bản điện tử và 01 bản giấy, bao gồm: a) Tài liệu quy định tại khoản 2 Điều 50 của Nghị định này, trong đó tờ trình, các báo cáo được ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn thảo; b) Báo cáo thẩm định; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.”